

*

Số 07 - QĐi/TU

Hải Dương, ngày 27 tháng 7 năm 2018

QUY ĐỊNH

về việc các cấp ủy, tổ chức đảng phát huy vai trò của nhân dân
trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái,
“tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kế hoạch số 04-KH/TW, ngày 16/11/2016 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết Trung ương về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

- Căn cứ Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương khóa XII ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 05-QC/TU, ngày 20/10/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quy định về việc các cấp ủy, tổ chức đảng phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” như sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phạm vi, đối tượng, nguyên tắc, nội dung, hình thức, trình tự công khai, góp ý, giám sát; trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc tạo điều kiện để phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

- Chủ thể góp ý, giám sát: Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; Ban thanh tra nhân dân, tổ nhân dân tự quản; người uy tín trong cộng đồng dân cư; toàn thể nhân dân.

- Đối tượng được góp ý, giám sát: Các cấp ủy, tổ chức đảng; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Điều 2: Giải thích từ ngữ

1. Các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”: gồm 27 biểu hiện được xác định trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

2. Người có uy tín: là người nắm vững và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ công dân; bản thân và gia đình gương mẫu, có đóng góp tích cực đối với cộng đồng; am hiểu về văn hóa, phong tục, tập quán, tiếng nói của dân tộc ở nơi cư trú; có cách ứng xử giải quyết tốt mối quan hệ trong gia đình, cộng đồng; là người tiêu biểu, có mối liên hệ chặt chẽ, có ảnh hưởng lớn và khả năng tập hợp đồng bào dân tộc ở những phạm vi nhất định, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo (Theo Quyết định 2561/QĐ-TTg, ngày 31/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

Điều 3: Nguyên tắc trong việc các cấp ủy, tổ chức đảng phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của chính quyền và nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc thực hiện những nội dung, hình thức, cách thức, trình tự công khai để nhân dân biết, góp ý và giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên dưới sự lãnh đạo của Đảng, giám sát của nhân dân và tuân theo quy định của pháp luật.

2. Công khai dân chủ, đúng, đủ, kịp thời quy định về việc các cấp ủy, tổ chức đảng phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

3. Mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu, nghiêm túc thực hiện, cầu thị, tiếp thu, lắng nghe ý kiến, chịu sự giám sát của nhân dân; đồng thời có những biện pháp xử lý cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

4. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu có trách nhiệm bảo vệ, khuyến khích nhân dân phản ánh, tố giác, tích cực đấu tranh chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.

5. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; Ban thanh tra nhân dân, tổ nhân dân tự quản; người uy tín trong cộng đồng dân cư; toàn thể nhân

dân khi tham gia giám sát, góp ý phải tuân thủ theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, nguyên tắc và quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đồng thời xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây mất đoàn kết trong nội bộ.

Chương II

NỘI DUNG, HÌNH THỨC CÔNG KHAI ĐỂ NHÂN DÂN BIẾT VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG

Điều 4. Nội dung và hình thức công khai

1- Công khai nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; 19 điều quy định đảng viên không được làm; các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI, khóa XII về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định để cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; Chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

Công khai Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; chế độ tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân và kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

a- Phạm vi, hình thức công khai:

- + Đối với cấp tỉnh, cấp huyện (thị xã, thành phố) thông qua Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương; Đài phát thanh huyện, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và huyện; hội nghị, họp báo; gửi văn bản.

- + Đối với cấp cơ sở, thực hiện thông qua hệ thống truyền thanh của xã, thôn, khu dân cư; sinh hoạt đảng bộ, chi bộ; sinh hoạt của Ủy ban Mật trận và các đoàn thể; họp thôn, khu dân cư.

b- Thời gian công khai: Trong vòng 15 ngày làm việc phải thực hiện việc công khai các nội dung trên, tính từ thời điểm cấp có thẩm quyền ban hành văn bản. Tùy theo nội dung, tính chất, mức độ, phạm vi điều chỉnh của nội dung văn bản mà cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền hoặc người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị quyết định thực hiện thời hạn công khai văn bản.

2- Công khai kết luận kiểm toán, kiểm tra, thanh tra; kết quả giải quyết những vấn đề bức xúc, phản ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân; kết quả xử lý các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí đã được kết luận, hoạt động và kết quả điều tra, truy tố, xét xử (trừ những vụ, việc phải giữ bí mật theo quy định của pháp luật).

a- Phạm vi, hình thức công khai: Các nội dung công khai nêu trên ở cấp nào thì công khai theo thẩm quyền, phạm vi, nội dung, hình thức ở cấp đó; thực

hiện công khai theo quy định hiện hành của Luật Thanh tra, Luật Kiểm toán; Luật Phòng chống tham nhũng và các văn bản có liên quan.

b- Thời gian công khai: Thời gian công khai được thực hiện theo Luật Thanh tra, Luật Kiểm toán; Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản theo quy định hiện hành.

3- Công khai nội dung và kết quả tiếp thu ý kiến của nhân dân; quy trình, thủ tục giải quyết công việc; danh tính, chức vụ, quyền hạn, thông tin liên hệ, trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, công dân.

a- Phạm vi, hình thức công khai: Niêm yết công khai quy trình, thủ tục; danh tính, chức vụ, quyền hạn, thông tin liên hệ, trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc của tổ chức, công dân tại trụ sở làm việc của địa phương, cơ quan, đơn vị cơ sở.

b- Thời gian công khai: Đối với kết quả tiếp thu ý kiến của nhân dân trong vòng 15 ngày làm việc phải thực hiện việc công khai các kết luận hoặc thông báo kết quả việc tiếp thu ý kiến của nhân dân. Thời gian công khai do cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền hoặc người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị quyết định thực hiện thời hạn công khai văn bản. Đối với quy trình, thủ tục giải quyết công việc; danh tính, chức vụ, quyền hạn, thông tin liên hệ, trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, công dân, thời gian công khai được thực hiện theo quy định của Đảng và Nhà nước.

4- Công khai Bản cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kết quả thực hiện nội dung đã cam kết và tiếp thu ý kiến của nhân dân; kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát của cấp có thẩm quyền đối với cá nhân (nếu có); bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ lãnh đạo, quản lý và người phải kê khai theo quy định.

a- Phạm vi, hình thức công khai: Tại cuộc họp sinh hoạt đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị nơi công tác.

b- Thời gian công khai: Được thực hiện ngay sau khi đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị nơi công tác ban hành chủ trương hoặc khi có kết luận, thông báo và công khai trong vòng 30 ngày làm việc. Thời gian công khai do cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền hoặc người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị quyết định thực hiện thời hạn công khai văn bản.

Điều 5: Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng

1- Tuyên truyền, quán triệt để các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân nắm rõ mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, xác định trách nhiệm và tự giác thực hiện.

2- Vận động, hướng dẫn các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ về quyền, trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; nhận diện đúng 27 biểu hiện và tích cực tham gia đấu tranh ngăn, chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Đồng thời, có giải pháp để chống lợi dụng dân chủ gây mất đoàn kết nội bộ, chia rẽ khói đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước.

3- Lãnh đạo, chỉ đạo công khai, minh bạch thông tin, phân công trách nhiệm để nhân dân dễ biết, dễ hiểu, dễ giám sát.

4- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc công khai những nội dung được quy định tại Điều 4, Chương 2 mà không thực hiện; thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện công khai hoặc cố ý công khai sai lệch, trái thẩm quyền, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì bị xem xét, xử lý theo quy định.

Chương III

NỘI DUNG, HÌNH THỨC NHÂN DÂN GÓP Ý VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG

Điều 6. Nội dung và hình thức góp ý

1. Góp ý đối với cấp ủy, tổ chức đảng

1.1. Nội dung góp ý

a- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII

b- Dự thảo chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động cụ thể hoá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết, việc thực hiện các quy chế, quy định của Đảng về thực hiện Nghị quyết; Báo cáo kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII của cấp uỷ, tổ chức đảng.

c- Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

d- Mối quan hệ giữa cấp uỷ, tổ chức đảng với nhân dân.

e- Về công tác quản lý đảng viên của cấp ủy.

1.2. Hình thức góp ý

a- Nhân dân trực tiếp gặp cấp uỷ, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tại trụ sở làm việc để phản ánh; thông qua hòm thư góp ý đặt công khai, hệ thống thư điện tử, số điện thoại đường dây nóng; tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng với nhân dân, tiếp xúc cử tri; gửi văn bản hoặc bằng các hình thức khác.

b- Thông qua các cuộc họp nhân dân trên địa bàn thôn, khu dân cư; các cuộc họp đảng viên nơi cư trú hàng năm.

2. Góp ý đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức

2.1. Nội dung góp ý

a- Những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

b- Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền; việc thực hiện cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cán bộ, đảng viên gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

c- Trách nhiệm thực thi công vụ; thực hiện nhiệm vụ của người đảng viên; mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân.

d- Về phương pháp công tác, giải pháp để nâng cao trình độ, năng lực và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Hình thức góp ý

a- Nhân dân trực tiếp gặp cấp uỷ, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tại trụ sở làm việc để phản ánh; thông qua hòm thư góp ý đặt công khai, hệ thống thư điện tử, số điện thoại đường dây nóng; tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng với nhân dân, tiếp xúc cử tri; gửi văn bản hoặc bằng các hình thức khác.

b- Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, kiểm điểm hàng năm; kiểm điểm tập thể cấp uỷ, tổ chức đảng và cá nhân theo Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII; khi chuẩn bị làm quy trình đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu đề cử, ứng cử đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

c- Thông qua các cuộc họp nhân dân trên địa bàn thôn, khu dân cư; các cuộc họp đảng viên nơi cư trú hàng năm.

3. Người góp ý trình bày rõ nội dung thông tin phản ánh; gửi lại tên, địa chỉ, số điện thoại khi cần liên hệ (nếu thấy cần thiết); người tiếp nhận thông tin phản ánh hoặc người được ủy quyền tiếp nhận thông tin phản ánh phải ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung thông tin phản ánh của tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin và trong vòng 30 ngày làm việc phải có thông tin phản hồi đối với người đã góp ý, phản ánh về nội dung được góp ý, phản ánh.

Điều 7. Trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng

1- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức việc lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến góp ý của nhân dân theo Quyết định 1362-QĐ/TU, ngày 15/1/2015 ban hành Quy định về trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền trong việc tiếp thu ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân; Quy chế số 08-QC/TU, ngày 03/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp xúc đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân

trên địa bàn tỉnh. Việc lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến góp ý của nhân dân phải được thực hiện thuận lợi, nhanh chóng, hiệu quả, phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2- Các ý kiến góp ý đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc cấp nào thì cấp đó có trách nhiệm tiếp nhận, tiếp thu, giải trình trực tiếp thông qua tiếp xúc, đối thoại hoặc bằng văn bản thông qua Mật trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp. Các ý kiến chưa giải đáp được thì ghi nhận, tiếp thu, xem xét và hẹn thời gian trả lời trong vòng 30 ngày làm việc.

3- Khi có ý kiến góp ý, cấp ủy, tổ chức đảng có trách nhiệm thực hiện các bước: Thông báo nội dung góp ý và yêu cầu tập thể, cá nhân được góp ý báo cáo, giải trình cụ thể về những nội dung được góp ý; tổ chức xác minh làm rõ từng nội dung và kết luận cụ thể, xử lý nghiêm các khuyết điểm, sai phạm (nếu có); thông báo đến chủ thể góp ý về kết quả tiếp thu và xử lý ý kiến góp ý; công khai nội dung tiếp thu ý kiến góp ý trong địa phương, đơn vị quản lý trực tiếp đối với tập thể, cá nhân được góp ý.

Điều 8: Trách nhiệm của người tham gia góp ý

Người tham gia góp ý phải bảo đảm tính trung thực, thẳng thắn, khách quan, công tâm, mang tính xây dựng. Việc tham gia, góp ý phải tuân thủ theo đúng nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời gian, địa điểm và theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không được lợi dụng dân chủ để vu khống, xuyên tạc, hạ thấp uy tín, gây mất đoàn kết trong nội bộ.

Chương IV

NỘI DUNG, HÌNH THỨC NHÂN DÂN GIÁM SÁT VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG

Điều 9. Nội dung và hình thức giám sát

1. Giám sát đối với cấp ủy, tổ chức đảng

1.1. Nội dung

a- Việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, quy chế, quy định thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

b- Việc lãnh đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; công tác tổ chức, cán bộ (tuyển dụng, tiếp nhận, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm, bố trí sử dụng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ); công tác kiểm tra, thanh tra; hoạt động và kết quả điều tra, truy tố, xét xử (trừ những vụ, việc phải giữ bí mật theo quy định của pháp luật).

c- Việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết các điểm nóng, các vụ, việc bức xúc, nổi cộm tại địa phương, đơn vị, nhất là những vụ, việc nhân dân quan tâm.

d- Việc khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm của cấp ủy, tổ chức đảng trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

1.2. Hình thức giám sát

a- Thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (thực hiện theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội).

b- Thông qua gửi đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; qua phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng; qua phản ánh của người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

2. Giám sát đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức

2.1. Nội dung giám sát

a- Về 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; 19 điều quy định đảng viên không được làm; trách nhiệm thực thi công vụ; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; trách nhiệm tham gia sinh hoạt giữ mối liên hệ với cấp ủy ở nơi cư trú theo Quy định 76-QĐ/TW.

b- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu; cam kết thực hiện trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu theo Quy định số 299-QĐ/TU, ngày 19/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số việc cần làm ngay nhằm tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

c- Việc tiếp thu và khắc phục, sửa chữa khuyết điểm của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

d- Việc tham gia các hoạt động ở địa phương theo quy định.

2.2. Hình thức giám sát

a- Thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (thực hiện theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội).

b- Thông qua gửi đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; qua phản ánh của các phương tiện truyền thông đại chúng; qua phản ánh của người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

c- Thông qua ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng, tổ nhân dân tự quản.

d- Thông qua các cuộc họp nhân dân trên địa bàn thôn, khu dân cư; các cuộc họp đảng viên nơi cư trú hàng năm.

Điều 10. Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng

1- Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung, đối tượng được giám sát; trao đổi những vấn đề liên quan theo đề nghị của chủ thể giám sát; yêu cầu đối thoại để làm rõ nội dung kiến nghị giám sát khi cần thiết; tổ chức thực hiện và trả lời kiến nghị giám sát bằng văn bản cho chủ thể giám sát.

2- Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, phản ánh, kiến nghị của nhân dân theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước.

3- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ nhân dân tự quản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

4- Khi có đơn, thư, ý kiến phản ánh của nhân dân, phương tiện truyền thông đại chúng đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc cấp nào quản lý thì cấp ủy, tổ chức đảng cấp đó có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý; khẩn trương chỉ đạo các tổ chức, cá nhân có liên quan giải quyết và có văn bản để trả lời chủ thể gửi đơn, thư, ý kiến phản ánh theo quy định.

5- Kiên quyết xử lý người có hành vi cản trở hoạt động giám sát hoặc trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

1.1. Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân; hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn, thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, của cơ quan dân cử và đại biểu dân cử; công tác phòng, chống tham nhũng.

1.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân đối với hoạt động của Ủy ban nhân dân trong việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch liên quan đến đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Giám sát chặt chẽ việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và kiến nghị của cử tri, đôn đốc các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giải quyết kiến nghị của cử tri và nhân dân.

1.3. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân; qua đó, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, những bức xúc của cử tri liên quan đến sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên, đại biểu Hội đồng nhân dân, để xem xét hoặc kiến nghị cơ quan chức năng xử lý và thông báo kết quả cho cử tri biết.

1.4. Thực hiện lấy phiếu tín nhiệm định kỳ hoặc đột xuất khi thấy cần thiết đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn. Có những giải pháp xem xét, giải quyết những trường hợp có phản ánh của cử tri, nhân dân và dư luận liên quan đến những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

2. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

2.1. Chỉ đạo rà soát, cụ thể hóa các văn bản quy định của cấp trên, của Tỉnh ủy về nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; tiếp tục thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp.

2.2. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ và phục vụ nhân dân của các cơ quan, công chức, viên chức nhà nước; đổi mới cách lấy ý kiến nhân dân, có cơ chế phù hợp để nhân dân hiến kế, bày tỏ chính kiến, nguyện vọng và thực hiện quyền làm chủ của mình.

2.3. Thực hiện nghiêm túc quy định người đứng đầu chính quyền, cơ quan các cấp tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo Luật Tiếp công dân; xây dựng cơ chế tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền với người dân, doanh nghiệp; chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, giải quyết những khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong cán bộ, đảng viên, đồng thời phối hợp với các cơ quan chức năng có biện pháp ngăn chặn hành vi bao che, cản trở, gây khó khăn trong xử lý. Thực hiện các quy định xử lý, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm sự thống nhất đồng bộ giữa kỷ luật Đảng với kỷ luật hành chính của Nhà nước.

2.4. Tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong tỉnh tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội; bảo đảm nguồn lực cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh thực hiện các hoạt động giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

2.5. Xây dựng và thực hiện quy định về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; có hình thức xử lý kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

2.6. Chỉ đạo các cấp chính quyền, các sở, ngành cụ thể hóa Quy định này nhằm gánh trách nhiệm, đồng thời đưa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ của chính quyền và các sở, ngành vào đối tượng chịu sự giám sát của nhân dân và cũng là đối tượng phải chấp hành việc công khai, minh bạch.

3. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và Đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

3.1. Tích cực tuyên truyền để đoàn viên, hội viên và nhân dân nắm rõ nội dung Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, phát huy vai trò, trách nhiệm tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nhận diện đúng 27 biểu hiện suy thoái, 19 điều quy định đảng viên không được làm và tích cực phản ánh, tố giác những cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

3.2. Đẩy mạnh việc phát huy vai trò của từng tổ chức, của Nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XI; Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN, ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam về quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3.3. Tăng cường tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học, những người có uy tín trong cộng đồng để nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội; tích cực đôn đốc, theo dõi kết quả việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

3.4. Nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng, tập hợp đầy đủ ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên, cử tri và nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan đến biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên để phản ánh, kiến nghị với cấp uỷ, chính quyền; thông báo cho đoàn viên, hội viên và nhân dân biết về kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

3.5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ nhân dân tự quản; nâng cao năng lực, trình độ cán bộ làm công tác mặt trận, đoàn thể.

4. Các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ

4.1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hoá Quy định để tổ chức thực hiện, gắn với thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia đóng góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI. Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm và gương mẫu trong triển khai tổ chức thực hiện Quy định.

4.2. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định; kịp thời khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; chấn chỉnh, xử lý nghiêm những cơ quan, tổ chức, cá nhân

thực hiện chưa tốt. Định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tình hình, kết quả thực hiện Quy định (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy).

5. Ban Dân vận Tỉnh chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định, định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

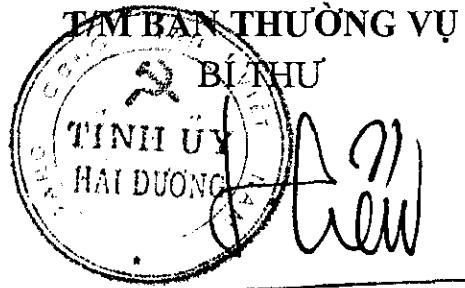
Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký, được phổ biến đến chi bộ và công khai để nhân dân biết, ủng hộ và tích cực tham gia thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức gửi kiến nghị về Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương;
- Văn phòng và các ban đảng Trung ương;
- Các đồng chí Uỷ viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- Các ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng và các ban đảng Tỉnh ủy;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐUTT;
- Lưu VPTU.



Nguyễn Mạnh Hiển